

Bản án số: 579 /2021/HNGĐ-ST

Ngày 26 - 5 - 2021

V/v xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn
2. Bà Châu Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G tham gia phiên tòa: Bà Lê Duy Bảo Chỉnh- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận G, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1507/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020, về việc “xác định cha cho con và không công nhận là vợ chồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2021/QĐXXST – HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 100/2021/QĐST- DS ngày 04/5/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lương Văn Ng, sinh năm: 1983; nơi cư trú: ấp Chiến T, xã Tân A, huyện Tân Hg, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Bảo T, sinh năm: 1985, hộ khẩu thường trú: Số 203/30 đường số M, Phường M, quận G Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện nộp ngày 17 tháng 11 năm 2020 cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, Ông Lương Văn Ng trình bày:

Năm 2013 ông Ng và Bà Nguyễn Bảo T tự nguyện chung sống như vợ chồng, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống có

01 con chung tên Nguyễn Gia Thiên P sinh ngày 03/01/2016 tại bệnh viện phụ sản MêKông, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. Vì công việc phải đi làm xa nhà nên cuối tuần ông Ng về thăm nhà một lần, vì lý do đó nên bà T thường ghen tuông vô cớ, ông Ng giải thích nhiều lần nhưng bà T không thông cảm, chia sẻ công việc và xúc phạm uy tín nơi làm việc của ông, mâu thuẫn ngày càng căng thẳng nên bà T tự ý về nhà cha mẹ ruột sinh sống và giao trẻ P cho ông Ng nuôi dưỡng trực tiếp từ năm 2018 đến nay không liên lạc hay thăm nom gì đối với trẻ. Nhiều lần ông Ng khuyên bà T cùng ông về nhà để chăm sóc nuôi dạy con chung nhưng đến nay bà T không thay đổi. Ông Ng nhận thấy không còn tình cảm vợ chồng với bà T nên yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận giữa ông và bà T là quan hệ vợ chồng.

Trẻ Nguyễn Gia Thiên P sinh ngày 03/01/2016, là con chung với Bà Nguyễn Bảo T, do không đăng ký kết hôn với bà T nên khi làm giấy khai sinh cho trẻ P được Ủy ban nhân dân Phường M quận G cấp giấy khai sinh số 204, ngày 19/5/2016 có tên mẹ là Nguyễn Bảo T. Hiện trẻ P được ông Ng nuôi dưỡng, chăm sóc trực tiếp. Do cần bổ túc hồ sơ cho trẻ P được đến trường vì vậy ông Ng yêu cầu Tòa án xác định ông Lương Văn Ng là cha ruột của trẻ Nguyễn Gia Thiên P và ông được tiếp tục chăm sóc, giáo dục trẻ, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn Bà Nguyễn Bảo T vắng mặt nên Tòa án không thể lấy lời khai và tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ các quy định tố tụng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên Toà và Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn khởi kiện của Lương Văn Ng, yêu cầu Tòa án giải quyết việc không công nhận quan hệ vợ chồng với Bà Nguyễn Bảo T là quan hệ pháp luật tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc trường hợp không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại quận G nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận G, thành phố Hồ Chí Minh theo quy định khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự là đúng thẩm quyền.

[2] Xét về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành, niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử 02 lần theo luật định, nhưng Bà Nguyễn Bảo T vắng mặt tại phiên tòa. Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng Điều 227, điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với bị đơn và nguyên đơn.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Văn Ng và Bà Nguyễn Bảo T tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2013, nhưng không thực hiện việc đăng ký kết hôn tại chính quyền địa phương. Quá trình chung sống đến năm 2016 thì giữa ông và bà phát sinh mâu thuẫn, kéo dài từ đó cho đến nay ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân do bà T không thông cảm và chia sẻ công việc gia đình với ông Nguyên, thường xuyên ghen tuông vô cớ nên vợ chồng không còn tôn trọng, thương yêu và chăm sóc nuôi dạy con chung nên cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Bà T tự ý bỏ về nhà cha, mẹ ruột sinh sống và giao trẻ Nguyễn Gia Thiên P cho ông Ng nuôi dưỡng, chăm sóc trực tiếp từ năm 2018 đến nay, nhiều lần Tòa án tổng đạt, niêm yết nhưng bà T không đến Tòa, điều này chứng tỏ bà T không mong muốn hòa giải, đồng thời ông Ng xác định không mong muốn tiếp tục sống chung với bà T. Nên Hội đồng xét xử xét thấy tại Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình thì “Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng...”. Do đó giữa Ông Lương Văn Ng với Bà Nguyễn Bảo T sống chung với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn nên ông Ng có đơn đề nghị Tòa án xem xét không công nhận giữa ông với bà T là quan hệ vợ chồng là có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Ông Ng xác định trong thời gian chung sống với bà T có 01 con chung tên Nguyễn Gia Thiên P ; sinh ngày 03/01/2016, được sinh tại bệnh viện phụ sản Mê Kông, quận TB, thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời kết quả xét nghiệm AND ngày 06/3/2021 của Công ty TNHH dịch vụ khoa học kỹ thuật Genpro kết luận “Ông Lương Văn Ng; sinh ngày 19/05/1983 có quan hệ huyết thống cha - con với trẻ Nguyễn Gia Thiên P sinh ngày 03/01/2016, với độ tin cậy 99,999999%”.

Như vậy trẻ Phúc được sinh ra trước thời điểm đăng ký kết hôn và bà T giao cho ông Ng hăm sóc, nuôi dưỡng trực tiếp từ năm 2018 đến nay. Nên Hội đồng xét thấy yêu cầu xác định ông Lương Văn Ng là cha ruột của trẻ Nguyễn Gia Thiên P là cơ sở chính đáng, đồng thời giao trẻ P cho ông Ng tiếp tục nuôi dưỡng được quy định tại Điều 81 và Điều 88 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Ng không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng không xem xét giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Không có nên Hội đồng không xem xét giải quyết.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, ông Ng phải chịu toàn bộ số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 14, 81, 82, 83, 84, 88 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của Ông Lương Văn Ng.

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa ông Lương Văn Ng và bà Nguyễn Bảo T là vợ chồng.

- Về con chung: Ông Lương Văn Ng và bà Nguyễn Bảo T có 01 con chung tên Nguyễn Gia Thiên P sinh ngày 03/01/2016, giao ông Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Bà T có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với ông Ng .

Bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung mà không ai cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Vì lợi ích của trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.Án phí dân sự sơ thẩm:

- Án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ông Ng đã nộp theo biên lai thu số 0028072 ngày 08/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Ng đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.GV;
- CC THADS Q.GV;
- UBND nơi đăng ký khai sinh trẻ
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

Lê Thị Thùy Trang

